

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2017/TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Công ty A

Địa chỉ: số 22 H, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc H- Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Hồng Q

-Bị đơn: Bà Đặng Thị Minh H

HKTT: T, Đống Đa, Hà Nội

Địa chỉ: KĐT V, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội

và ông Đỗ Đức H

HKTT: T, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Địa chỉ: KĐT V , Long Biên, Hà Nội

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Mậu Xuân C, chị Nguyễn Thanh T, anh Mậu Xuân Q, ông Mậu Xuân V, bà Nguyễn Thị D.

Hiện đang trú tại: KĐT V, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận bà Đặng Thị Minh H và ông Đỗ Đức H còn nợ Công ty A tổng số tiền theo hợp đồng tín dụng số 01-10/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.110208 ngày 08/10/2014; hợp đồng tín dụng số 04-10/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.110208 ngày 25/10/2014 giữa bà H, ông H với Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội và hợp đồng mua bán nợ số 5414/MBN.VAMC2- SHB ngày 28/12/2016 giữa Công ty A với Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) như sau (tính đến ngày 30/01/2018):

+ Nợ gốc các khoản vay	: 27.057.981.469 đồng
+ Nợ gốc thẻ tín dụng	: 1.018.045.142 đồng
+ Một phần tiền lãi khoản vay cá nhân:	753.615.079 đồng
+ Một phần tiền lãi trong hạn bảo đảm bởi xe ô tô Inova:	732.000.000 đồng
Tổng cộng	: 29.561.641.690 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, sáu trăm chín mươi đồng).

- Bà Đặng Thị Minh H và ông Đỗ Đức H có trách nhiệm thanh toán trả đủ cho Công ty A toàn bộ số tiền **29.561.641.690** đồng, chậm nhất đến ngày 12/3/2018. Số tiền trên được thu như sau:

2.1.1. Sau khi bà H, ông H trả xong số tiền **27,811,596,548 đồng** thì Công ty A giải chấp tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ khu đô thị V, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đứng tên bà Đặng Thị Minh H và ông Đỗ Đức H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 866515 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 20/9/2017.

2.1.2. Sau khi bà H, ông H trả xong số tiền **732.000.000** đồng thì Công ty A giải chấp tài sản bảo đảm là xe ô tô Innova G, Biển kiểm soát: 30A-323.35, Màu: Trắng Bạc, Số máy: 1TR7863749, Số khung: RL4XW42GXE9413143 theo hợp đồng thế chấp công chứng số 01-10/2014/HĐTC -CN/ SHB.110208 ngày 08/10/2014.

2.1.3. VAMC thu số tiền **1.018.045.142** đồng nợ gốc hai thẻ tín dụng đứng tên ông Đỗ Đức H và bà Đặng Thị Minh H.

2.2.Trường hợp đến hết ngày 12/3/2018, ông Đỗ Đức H và bà Đặng Thị Minh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận như trên thì phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01-10/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.110208 ngày 08/10/2014 và hợp đồng tín dụng số 04-10/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.110208 ngày 25/10/2014, kể từ ngày 13/3/2018.

2.3. Trường hợp đến hết ngày 12/3/2018, ông Đỗ Đức H và bà Đặng Thị Minh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nói trên thì Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ các tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ. Cụ thể tài sản là:

- + Xe ô tô Innova G, Biển kiểm soát: 30A-323.35, Màu: Trắng Bạc, Số máy: 1TR7863749, Số khung: RL4XW42GXE9413143, tên chủ xe là bà Đặng Thị Minh H do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 01/10/2014.

- + Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ AD09- 07 khu đô thị V, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đứng tên bà Đặng Thị Minh H và ông Đỗ Đức H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 866515 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 20/9/2017.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp trên sẽ được thanh toán toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 01-10/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.110208 ngày 08/10/2014; Hợp đồng tín dụng số 04-10/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.110208 ngày 25/10/2014 và Hợp đồng mua bán nợ số 5414/MBN.VAMC2- SHB ngày 28/12/2016, nếu dư Công ty V sẽ trả lại cho các chủ sở hữu tài sản, nếu thiếu thì Công ty A ghi nợ và ông Đỗ Đức H cùng vợ là bà Đặng Thị Minh H tiếp tục phải trả cho Công ty A số tiền còn thiếu.

2.4.Về án phí: Công ty A phải chịu 34.390.411 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Công ty đã nộp 69.865.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0006010 ngày 27/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, nay được **hoàn trả 35.474.589 đồng** (Ba mươi lăm triệu, bốn trăm bảy mươi bốn nghìn, năm trăm tám

mười chín đồng).

Bà Đặng Thị Minh H và ông Đỗ Đức H phải chịu **34.390.411** đồng (Ba mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi nghìn, bốn trăm mười một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- Các đ-ơng sự;
- - L- u HS.

THẨM PHÁN